

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ
BÀI 16 - Chúa Jêsus giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 4:23-25: Đức Chúa Jêsus đi khắp xứ Ga-li-lê, dạy dỗ trong các nhà hội, giảng Tin Lành của nước Đức Chúa Trời và chữa lành mọi thứ tật bệnh trong dân. Vậy, danh tiếng Ngài đồn ra khắp cả xứ Sy-ri, người ta bèn đem cho Ngài mọi người đau ốm, hay là mắc bệnh nọ tật kia, những kẻ bị quỷ ám, điên cuồng, bại xuội, thì Ngài chữa cho họ được lành cả. Và lại, từ xứ Ga-li-lê, xứ Ê-đê-ca-bô-lô, thành Giê-ru-sa-lem, xứ Giu-đê, cho đến xứ bên kia sông Giô-đanh, thiên hạ kéo nhau rất đông mà theo Ngài.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 23 như sau: ²³And Jesus^{G2424} went^{G4013} about^{G4013} all^{G3650} Galilee^{G1056}, teaching^{G1321} in their synagogues^{G4864}, and preaching^{G2784} the gospel^{G2098} of the kingdom^{G932}, and healing^{G2323} all^{G3956} manner of sickness^{G3554} and all^{G3956} manner of disease^{G3119} among^{G1722} the people^{G2992}.

Có nghĩa là: *Đức Chúa Jêsus đi khắp xứ Ga-li-lê, truyền dạy trong các nhà hội của họ, và giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, và chữa lành hết thảy mọi thứ bệnh tật trong dân chúng.*

Danh từ Tin-Lành (Gospel) được chép xuống trong Kinh-thánh là 98 lần, bắt đầu từ sách Ma-thi-ơ đoạn 4 câu 23 và lần cuối cùng được chép trong sách Khải huyền đoạn 14 câu 6. Người đầu tiên giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời trên đất này đó là Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **dạy dỗ** trong câu 23 này, đó là chữ **didasko**, số 1321 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Công bố, Đọc, Tỏ ra qua lời nói với thái độ hoặc kêu la, hò hét, khóc, kêu gọi, bày tỏ, nói cách kiên quyết, dứt khoát trong sự lớn tiếng truyền tải đầy đủ mọi sự trong văn kiện;*

Chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời đã được báo trước và được chép trong Kinh-thánh:

Châm ngôn 1:20-23: Sự khôn ngoan hô lên ngoài đường, cất tiếng dội ra nơi phố chợ; Khôn ngoan kêu la ở đầu đường dọn dục ồn ào; Tại cửa thành, và nội trong thành người phán lời mình ra, mà rằng: Hỡi kẻ ngu dốt, các người sẽ mến sự ngu dại cho đến bao giờ? Kẻ nhạo báng sẽ ưa sự nhạo báng, và kẻ đại dốt sẽ ghét sự tri thức cho đến chừng nào? Nhân vì ta trách các người, các người khá trở lại; Kia, ta sẽ đổ thần linh ta trên các người; Ta sẽ làm cho các người biết những lời của ta.

Chữ kêu la được chép trong câu 21 trên, đó là chữ **קָרָא** - qara, số 7121 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Công bố, Đọc, Tỏ ra qua lời nói với thái độ hoặc kêu la, hò hét, khóc, kêu gọi, bày tỏ, nói ra cách kiên quyết, dứt khoát trong sự lớn tiếng truyền tải đầy đủ mọi sự trong văn kiện;* Đồng nghĩa với chữ **didasko**, số 1321 của tiếng Hy-lạp, được chép trong Ma-thi-ơ 4:23.

Bản Kinh-thánh tiếng Việt dịch Châm ngôn 1:21 là: **Khôn ngoan kêu la ở đầu đường dọn dục ồn ào; Tại cửa thành, và nội trong thành người phán lời mình ra,**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: She crieth^{H7121} in the chief^{H7218} place of concourse^{H1993}, in the openings^{H607} of the gates^{H8179}: in the city^{H5892} she uttereth^{H559} her words^{H561}, saying,

Nghĩa là: *Người (giống cái, chỉ về thân thể xác thịt của người ta) kêu la trong nhà quyền lực cao nhất của hội chúng, tại nơi cửa thành; Tại trong thành người tỏ lời của mình ra (cách kiên quyết, dứt khoát với uy quyền và sự trang nghiêm);*

Vì cố tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên mà thế gian không nhận biết Đức Chúa Trời và vì loài người đã phớt bỏ luật pháp của Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Trời đã quyết định sai Con một của Ngài đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc và sự phán xét. Sự cứu chuộc cho những người nào nghe Lời của Đức Chúa Trời mà run sợ mà hết lòng trở lại cùng Ngài, sự phán xét dành cho những kẻ không tin vào Danh Con một Đức Chúa Trời, không muốn nghe, không muốn làm theo Lời của Đức Chúa Trời.

Thi-Thiên 2:1-12: Nhân sao các ngoại bang náo loạn? Và những dân tộc toan mưu chước hư không? Các vua thế gian nổi dậy, các quan trưởng bàn nghị cùng nhau nghịch Đức Giê-hô-va, và nghịch Đấng chịu xúc dầu của Ngài, mà rằng: Chúng ta hãy bẻ lời tới (các giềng mối, nguyên tắc) của hai Người, và quăng xa ta xiềng xích của họ. Đấng ngự trên trời sẽ cười, Chúa sẽ nhạo báng chúng nó. Bấy giờ Ngài sẽ nổi thịnh nộ phán cùng chúng nó, dùng cơn giận dữ mình khuấy khuấy chúng nó, mà rằng: Dầu vậy, ta đã lập Vua ta trên Si-ôn là núi thánh ta. Ta sẽ giảng ra mạng lệnh: Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Người là Con ta; Ngày nay ta đã sanh Người. Hãy cầu ta, ta sẽ ban cho Con

các ngoại bang làm cơ nghiệp, và các đầu cùng đất làm của cải. Con sẽ dùng cây gậy sắt mà đập bể chúng nó; Con sẽ làm vỡ nát chúng nó khác nào bình gốm. Vì vậy, hỡi các vua, hãy khôn ngoan; Hỡi các quan xét thế gian, hãy chịu sự dạy dỗ. Khá hầu việc Đức Giê-hô-va cách kính sợ, Và mừng rỡ cách run rẩy. Hãy hôn Con, e Người nổi giận, và các người hư mất trong đường chẳng; Vì cơn thịnh nộ Người hòng nổi lên. Phàm kẻ nào nường nấu mình nơi Người có phước thay!

Cây gậy sắt mà Đức Chúa Trời đã trao vào tay của Con một Ngài để cai trị các dân đó chính Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Trời khi được công bố ra, khi được rao giảng ra.

Gậy sắt là kim loại là vật tượng trưng cho sức mạnh, quyền lực cao nhất dùng trong sự cai trị. Bình gốm là bóng về thân thể xác thịt của loài người (vốn bởi bụi đất mà ra). Khi một cái bình nào không chịu được sự tôi luyện của lửa sẽ nứt ra thì phải bị đập bể ra để làm vật rải đường cho người ta đạp lên vậy và đó là bóng về quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời trừng trị những người không chịu vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời, như có chép:

2 Cô-rinh-tô 2:14-17: Song tạ ơn Đức Chúa Trời, Ngài làm cho chúng tôi được thắng trong Đấng Christ luôn luôn, và bởi chúng tôi, Ngài rải mùi thơm về sự nhận biết Ngài khắp chốn! Vì chúng tôi ở trước mặt Đức Chúa Trời là mùi thơm của Đấng Christ, ở giữa kẻ được cứu, và ở giữa kẻ bị hư mất; cho kẻ này, mùi của sự chết làm cho chết; cho kẻ kia, mùi của sự sống làm cho sống. Ai xứng đáng cho những sự này? Vả, chúng tôi chẳng giả mạo lời của Đức Chúa Trời như nhiều kẻ khác; nhưng chúng tôi lấy lòng chân thật, theo như đạo từ Đức Chúa Trời đến thế nào, thì giảng ra thế ấy trước mặt Đức Chúa Trời, trong Đấng Christ.

Ma-thi-ơ 4:23-24: Đức Chúa Jê-sus đi khắp xứ Ga-li-lê, dạy dỗ trong các nhà hội, giảng Tin Lành của nước Đức Chúa Trời và chữa lành mọi thứ tật bệnh trong dân. Vậy, danh tiếng Ngài đồn ra khắp cả xứ Sy-ri, người ta bèn đem cho Ngài mọi người đau ốm, hay là mắc bệnh nọ tật kia, những kẻ bị quỷ ám, điên cuồng, bại xuội, thì Ngài chữa cho họ được lành cả.

Chữ giảng được chép trong Ma-thi-ơ 4:23 đó là chữ κηρύσσω - kerusso, số 2784 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Làm một người đưa tin (sứ giả) thông báo, báo trước những sự sẽ đến, được tỏ ra sau khi đã công bố sắc lệnh ra nơi công chúng một cách chi tiết, khiến người ta hiểu được, biết được theo yêu cầu (sự đề nghị, đề xuất, kế hoạch theo đúng quy cách, quy tắc, thủ tục, nghi lễ, nghi thức) đã được đặt ra từ nơi ra sắc lệnh đó bằng sự trang nghiêm và uy quyền để bắt buộc người nghe phải thuận phục và vâng lời.*

Tin-Lành là gì mà Con một của Đức Chúa Trời phải thân hành đến thế gian này để rao giảng ra?

Bản Kinh-thánh tiếng Việt chép xuống 139 lần chữ **tin lành**, trong đó phần Cựu ước là 11 lần. Trong 11 lần chữ **tin lành** được chép trong phần Cựu ước đó thì chỉ có 9 lần được chép đúng nghĩa của **tin lành**, nghĩa là **tin tức tốt lành** để được giảng ra cho chúng dân biết mọi sự thuộc về **tin tức tốt lành**, đó là chữ בָּשָׂר - basar, số 1319 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Thông tin chứa đựng tin tức tốt lành (tin vui mừng) như các mạng lệnh, sắc lệnh phải được công bố, rao giảng ra cho chúng dân được biết.*

Nhưng trong 9 lần chữ **tin lành** này được sử dụng trong Cựu ước thì chỉ có 5 lần là được dùng cho **Tin-Lành cứu rỗi** mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn cho loài người mà thôi và cả 5 lần này thì 4 lần được chép trong sách tiên tri Ê-sai và 1 lần được chép trong sách tiên tri Na-hum. Các chữ **tin lành** được chép đó là lời tiên tri về chức vụ của Đức Chúa Jê-sus Christ và các tôi tớ của Ngài sẽ thi hành sau khi Đức Chúa Jê-sus Christ đã đến thế gian này để thi hành chức vụ của Ngài.

Ê-sai 40:9: Ai rao tin lành cho Si-ôn, hãy lên trên núi cao! Ai rao tin lành cho Giê-ru-sa-lem, hãy ra sức cất tiếng lên! Hãy cất tiếng lên, đừng sợ! Hãy bảo các thành của Giu-đa rằng: Đức Chúa Trời của các người đây!

Ê-sai 41:27: Ấy chính ta đã phán trước nhất cùng Si-ôn rằng: Này, chúng nó đây! Ta sẽ sai một kẻ báo tin lành đến Giê-ru-sa-lem.

Ê-sai 52:7: Những kẻ đem tin tốt, rao sự bình an, đem tin tốt về phước lành, rao sự cứu chuộc, bảo Si-ôn rằng: Đức Chúa Trời người trị vì, chân của những kẻ ấy trên các núi xinh đẹp là đường nào!

Ê-sai 61:1: Thần của Chúa Giê-hô-va ngự trên ta; vì Đức Giê-hô-va đã xúc dầu cho ta, đặt giảng tin lành cho kẻ khiêm nhường. Ngài đã sai ta đến đặt rịt những kẻ vỡ lòng, đặt rao cho kẻ phu tù được tự do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục;

Na-hum 1:15: Này, trên các núi có chân của kẻ đem tin lành và rao sự bình an! Hỡi Giu-đa, người khá giữ kỳ lễ mình, và trả sự hứa nguyện mình; vì kẻ gian ác về sau chẳng đi qua giữa người nữa, nó sẽ bị diệt sạch.

Các chữ **tin lành** được chép trong 5 câu trên đó là chữ **בשר**-basar, số 1319 của tiếng Hê-bơ-rơ.

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-na-i, mặc dù trong năm (5) sách của Môi-se không có chép một chữ **tin lành nào của sự cứu rỗi**, nhưng cả năm (5) sách của Môi-se đều là nền tảng của Tin-Lành cứu rỗi nhân loại.

1/ Sáng thế ký 18:17-19: Đức Giê-hô-va phán rằng: Lẽ nào ta giấu Áp-ra-ham điều chi ta sẽ làm sao? vì Áp-ra-ham chắc sẽ được trở nên một dân lớn và cường thịnh; các dân tộc trên thế gian đều sẽ nhờ người mà được phước. Ta đã chọn người đặt người khiến dạy các con cùng nội nhà người giữ theo đạo Đức Giê-hô-va, làm các điều công bình và ngay thẳng; thế thì, Đức Giê-hô-va sẽ làm cho ứng nghiệm lời Ngài đã hứa cùng Áp-ra-ham.

Sáng thế ký 49:10-11: Cây phủ việt chẳng hề dời khỏi Giu-đa, kẻ lập pháp không dứt khỏi giữa chân nó, cho đến chừng Đấng Si-lô hiện tới, và các dân vâng phục Đấng đó. Người buộc lừa tơ mình vào gốc nho, lừa con mình vào nhánh nho tốt nhất. Người giặt áo xống mình vào rượu nho, Cùng lấy huyết nho lau áo tơ mình.

Ứng nghiệm trong phần Tân-ước:

Ga-la-ti 3:12-14: Vả, luật pháp vốn không phải đồng một thứ với đức tin, nhưng luật pháp có chép rằng: Người nào vâng giữ các điều răn thì sẽ nhờ đó mà sống. Đấng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rửa sả của luật pháp, bởi Ngài đã nên sự rửa sả vì chúng ta, vì có lời chép: Đấng rửa thay là kẻ bị treo trên cây gỗ, hầu cho phước lành ban cho Áp-ra-ham nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ mà được rải khắp trên dân ngoại, lại hầu cho chúng ta cậy đức tin mà nhận lãnh Đức Thánh Linh đã hứa cho.

Hê-bơ-rơ 7:14-19: Vì thật rõ ràng Chúa chúng ta ra từ Giu-đa, về chi phái ấy, Môi-se không nói điều chi về chức tế lễ. Mọi điều đó càng thêm rõ hơn nữa, khi chúng ta thấy một thầy tế lễ khác dậy lên, giống như Mên-chi-xê-đéc, lập lên không theo luật lệ của điều răn xác thịt, nhưng theo quyền phép của sự sống chẳng hay hư hay hết. Vả, đây là lời làm chứng cho Ngài rằng: Con làm thầy tế lễ đời đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc. Như vậy, điều răn trước kia vì không quyền không ích nên đã bị bỏ rồi; bởi chưng luật pháp không làm trọn chi hết, lại có một sự trông cậy hay hơn đem vào thay cho luật pháp, và bởi sự trông cậy đó chúng ta đến gần Đức Chúa Trời.

2/ Xuất Ê-díp-tô ký 12:1-14: Tại xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Tháng này định làm tháng đầu cho các người, tức là tháng giêng trong quanh năm. Hãy nói cho toàn hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con. Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết. Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vết chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối. Họ sẽ lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mành cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó. Đêm ấy họ sẽ ăn thịt chiên quay với bánh không men và rau đắng. Chớ ăn thịt nửa chín nửa sống hay là luộc trong nước, nhưng phải quay trên lửa cả và đầu, giò, với bộ lòng. Các người chớ để chi còn lại đến sáng mai; nếu còn lại, hãy thiêu đi. Vậy, ăn thịt đó, phải như vậy: Dây lưng cột, chân mang giày, tay cầm gậy, ăn hổi hả; ấy là lễ Vượt-quá của Đức Giê-hô-va. Đêm đó ta sẽ đi qua xứ Ê-díp-tô, hành hại mọi con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, từ người ta cho đến súc vật; ta sẽ xét đoán các thần của xứ Ê-díp-tô; ta là Đức Giê-hô-va. Huyết bôi trên nhà các người ở, sẽ dùng làm dấu hiệu; khi ta

hành hại xứ Ê-díp-tô, thấy huyết đó, thì sẽ vượt qua, chẳng có tai nạn hủy diệt các người. Các người hãy ghi ngày đó làm kỷ niệm; trải các đời hãy giữ làm một lễ cho Đức Giê-hô-va, tức là một lễ lập ra đời đời.

Ứng nghiệm trong phần Tân-ước:

Giăng 6:53-58: Đức Chúa Jê-sus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, nếu các người không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các người đâu. Ai ăn thịt và uống huyết ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt ta thật là đồ ăn, huyết ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt ta và uống huyết ta, thì ở trong ta, và ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai ta đến, và ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn ta, sẽ sống bởi ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các người đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời.

Giăng 11:43-57 & 12:1-16: Khi Ngài nói xong, bèn kêu lên một tiếng lớn rằng: Hỡi La-xa-rô, hãy ra! Người chết đi ra, chân tay buộc bằng vải liệm và mặt thì phủ khăn. Đức Chúa Jê-sus phán cùng chúng rằng: Hãy mở cho người, và để người đi. Có nhiều người Giu-đa đã đến cùng Ma-ri và thấy sự Đức Chúa Jê-sus làm, bèn tin Ngài. Nhưng một vài người trong bọn đó đi tìm người Pha-ri-si, mách cho họ sự Đức Chúa Jê-sus đã làm. Các thầy tế lễ cả và người Pha-ri-si nhóm tòa công luận, bàn rằng: Người này làm phép lạ nhiều lắm, chúng ta tính thế nào? Nếu chúng ta để cho người làm, thì thiên hạ tin người, rồi dân Rô-ma sẽ đến diệt nơi này và cả nước chúng ta nữa. Nhưng một người trong bọn họ, tên là Cai-phe, làm thầy cả thượng phẩm đương niên, nói rằng: Các người chẳng biết gì hết! Các người chẳng xét rằng thà một người vì dân chịu chết, còn hơn cả nước bị hư mất. Vả, người nói điều đó chẳng phải tự mình, nhưng bởi làm thầy cả thượng phẩm đương niên, người nói tiên tri về Đức Chúa Jê-sus sẽ vì dân mà chết; và không những vì dân thôi, mà cũng để nhóm con cái Đức Chúa Trời đã tản lạc lại làm một đoàn. Từ ngày đó, chúng lập mưu giết Ngài. Cho nên Đức Chúa Jê-sus không tỏ mình rõ ràng trong vòng dân Giu-đa nữa, song Ngài đi trong miền gần đồng vắng, nơi một thành gọi là Ép-ra-im; và ở lại đó với môn đồ. Lễ Vượt Qua của dân Giu-đa gần đến, có lắm người trong xứ lên thành Giê-ru-sa-lem trước ngày lễ để tẩy uế. Vậy, chúng kiếm Đức Chúa Jê-sus, và đứng trong đền thờ, nói với nhau rằng: Các người tưởng thế nào? Người không đến giữ lễ hay sao? Vả, các thầy tế lễ cả và người Pha-ri-si đã ra lệnh, nếu ai biết Đức Chúa Jê-sus ở đâu, thì phải mách với họ, để họ bắt Ngài..... Sáu ngày trước lễ Vượt Qua, Đức Chúa Jê-sus đến thành Bê-tha-ni, nơi La-xa-rô ở, là người Ngài đã khiến sống lại từ kẻ chết. Người ta đãi tiệc Ngài tại đó, và Ma-thê hầu hạ; La-xa-rô là một người trong đám ngồi đồng bàn với Ngài. Bấy giờ, Ma-ri lấy một cân dầu cam tùng hương thật, rất quý giá, xức chân Đức Chúa Jê-sus, và lấy tóc mình mà lau; cả nhà thơm nức mùi dầu đó. Nhưng Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, là một môn đồ về sau phản Ngài, nói rằng: Sao không bán dầu thơm đó lấy ba trăm đơ-ni-ê dâng bố thí cho kẻ nghèo? Người nói vậy, chẳng phải lo cho kẻ nghèo đâu, song vì người vốn là tay trộm cắp, và giữ túi bạc, trộm lấy của người ta để ở trong. Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Hãy để mặc người, người đã để dành dầu thơm này cho ngày chôn xác ta. Vì các người thường có kẻ nghèo ở với mình, còn ta, các người không có ta luôn luôn. Một bọn người Giu-đa nghe Đức Chúa Jê-sus có tại đó, bèn đến, chẳng những vì Ngài thôi, lại cũng để xem La-xa-rô, là người Ngài đã khiến từ kẻ chết sống lại. Các thầy tế lễ cả bèn định giết luôn La-xa-rô nữa, vì có nhiều người Giu-đa nhân cơ người mà chia rẽ họ và tin theo Đức Chúa Jê-sus. Qua ngày sau, có một đám dân đông đến dâng dự lễ, biết Đức Chúa Jê-sus lên thành Giê-ru-sa-lem, bèn lấy những lá kê ra đón Ngài, và reo lên rằng: Hô-sa-na! Chúc phước cho Đấng nhân danh Chúa mà đến, là Vua của Y-sơ-ra-ên! Đức Chúa Jê-sus gặp một con lừa con, bèn lên cỡi, y như lời chép rằng: Hỡi con gái thành Si-ôn, chớ sợ chi, này, Vua người đến, cỡi trên lừa con của lừa cái. Môn đồ trước vốn không hiểu điều đó; nhưng đến khi Đức Chúa Jê-sus đã được vinh hiển, mới nhớ lại những sự đó đã chép về Ngài, và người ta đã làm thành cho Ngài.

3/ Dân số ký 10:33: Vậy, dân Y-sơ-ra-ên ra đi từ núi Đức Giê-hô-va, đi trong ba ngày đường; hòm

giao ước của Đức Giê-hô-va đi trước trong lúc ba ngày đường này, đừng tìm cho dân một nơi an nghỉ.

Ứng nghiệm trong phần Tân-ước:

Giăng 14:1-3: Lòng các người chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin ta nữa. Trong nhà Cha ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, ta đã nói cho các người rồi. Ta đi sắm sẵn cho các người một chỗ. Khi ta đã đi, và đã sắm sẵn cho các người một chỗ rồi, ta sẽ trở lại đem các người đi với ta, hầu cho ta ở đâu thì các người cũng ở đó.

4/ Lê-vi ký 25:8-13 & 24-25: Người cũng hãy tính bảy tuần năm tức bảy lần bảy năm; thì giờ của bảy tuần năm này sẽ là bốn mươi chín năm; rồi đến ngày mồng mười tháng bảy, tức là ngày chuộc tội, các người phải thổi kèn vang trong khắp xứ. Các người phải làm cho năm thứ năm mươi nên thánh, và rao truyền sự tự do cho hết thảy dân trong xứ. Ấy sẽ là năm hân hỷ cho các người; ai nấy đều được nhận lại cơ nghiệp mình, và ai nấy đều trở về gia quyến mình. Năm thứ năm mươi này là một năm hân hỷ cho các người, không nên gieo, không nên gặt vật chi đất tự sanh sản, và cũng chẳng nên hái nho không có hốt sữa, vì là một năm hân hỷ, sẽ làm thánh cho các người; phải ăn những thổ sản. Trong năm hân hỷ này, các sản nghiệp đều sẽ trở về nguyên chủ. Trong khắp xứ mà các người sẽ được làm sản nghiệp, hãy cho phép chuộc đất lại. Nếu anh em người trở nên nghèo, và bán một phần sản nghiệp mình, thì người bà con gần có quyền chuộc lại, phải đến chuộc phần đất anh em người đã bán.

Ứng nghiệm trong phần Tân-ước:

Lu-ca 3:23-38: Khi Đức Chúa Jêsus khởi sự làm chức vụ mình thì Ngài có độ ba mươi tuổi. Theo ý người ta tin, thì Ngài là con Giô-sép, Giô-sép con Hê-li, Hê-li con Mát-tát, Mát-tát con Lê-vi, Lê-vi con Mên-chi, Mên-chi con Gia-nê, Gia-nê con Giô-sép, Giô-sép con Ma-ta-thia, Ma-ta-thia con A-mốt, A-mốt con Na-hum, Na-hum con Êch-li, Êch-li con Na-ghê, Na-ghê con Ma-át, Ma-át con Ma-ta-thia, Ma-ta-thia con Sê-mê-in, Sê-mê-in con Giô-sêch, Giô-sêch con Giô-đa, Giô-đa con Giô-a-nan, Giô-a-nan, con Rê-sa, Rê-sa con Xô-rô-ba-bên, Xô-rô-ba-bên con Sa-la-thi-ên, Sa-la-thi-ên con Nê-ri, Nê-ri con Mên-chi, Mên-chi con A-đi, A-đi con Cô-sam, Cô-sam con Ên-ma-đan, Ên-ma-đan con Ê-rơ, Ê-rơ con Giê-su, Giê-su con Ê-li-ê-se, Ê-li-ê-se con Giô-rim, Giô-rim con Mát-thát, Mát-thát con Lê-vi, Lê-vi con Si-mê-ôn, Si-mê-ôn con Giu-đa, Giu-đa con Giô-sép, Giô-sép con Giô-nam, Giô-nam con Ê-li-a-kim, Ê-li-a-kim con Mê-lê-a, Mê-lê-a con Men-na, Men-na con Mát-ta-tha, Mát-ta-tha con Na-than, Na-than con Đa-vít, Đa-vít con Gie-sê (Y-sai), Gie-sê (Y-sai) con Giô-bết, Giô-bết con Bô-ô, Bô-ô con Sa-la, Sa-la con Na-ách-son, Na-ách-son con A-mi-na-đáp, A-mi-na-đáp con A-t-min, A-t-min con A-rơ-ni, A-rơ-ni con Êch-rôm, Êch-rôm con Pha-rê, Pha-rê con Giu-đa, Giu-đa con Gia-cốp, Gia-cốp con Y-sác, Y-sác con Áp-ra-ham, Áp-ra-ham con Tha-rê, Tha-rê con Na-cô, Na-cô con Sê-rúc, Sê-rúc con Ra-gao, Ra-gao con Pha-léc, Pha-léc con Hê-be, Hê-be con Sa-la, Sa-la con Cai-nam, Cai-nam con A-bác-sát, A-bác-sát con Sem, Sem con Nô-ê, Nô-ê con La-méc, La-méc con Ma-tu-sê-la, Ma-tu-sê-la con Hê-nóc, Hê-nóc con Gia-rết, Gia-rết con Mê-lê-lê-ên, Mê-lê-lê-ên con Cai-nam, Cai-nam con Ê-nót, Ê-nót con Sết, Sết con A-đam, A-đam con Đức Chúa Trời. (77 đời)

5/ Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đừng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Ứng nghiệm trong phần Tân-ước:

Ma-thi-ơ 5:17-18: Các người đừng tưởng ta đến để phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn.

Giăng 14:6: Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha.

Năm sách của Môi-se là sách luật pháp nhưng trong đó ẩn giấu các lời tri thức, tức là các lời tiên tri và Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin, cho đến đời tiên tri Ê-sai (740 B.C - 681 B.C) rồi tiếp đến là tiên tri Na-hum (663 B.C) Đức Chúa Trời đã qua các tiên tri của Ngài mà báo trước rằng, Ngài sẽ sai tôi tớ Ngài đem Tin-Lành cứu rỗi đến cho những người mong đợi sự giải cứu của Ngài.

Khi Chúa Jêsus bắt đầu thi hành chức vụ, Ngài đã giải mã những sự bí mật về nền tảng của Tin-Lành cứu rỗi loài người đó chính là luật pháp của Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se cùng những sự làm chứng của các đấng tiên tri về Tin-Lành về luật pháp đó.

Lu-ca 16:16-17: Luật pháp và các lời tiên tri có đến đời Giăng mà thôi; từ đó tin lành của nước Đức Chúa Trời được truyền ra, và ai nấy dùng sức mạnh mà vào đó. Trời đất qua đi còn để hơn một nét chữ trong luật pháp phải bỏ đi.

Tin-Lành mà Đức Chúa Jêsus Christ đã rao giảng đó không phải chỉ là những *Thông tin chúa dựng tin tức tốt lành (tin vui mừng) như các mạng lệnh, sắc lệnh phải được công bố, rao giảng ra cho chúng dân được biết* như người ta đã từng được nghe, mà là Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, nghĩa là không phải chỉ những *Thông tin chúa dựng tin tức tốt lành (tin vui mừng) như các mạng lệnh, sắc lệnh phải được công bố, rao giảng ra cho chúng dân được biết* cho xác thịt của người ta, nhưng là cho tâm linh của những người được chuộc lại cho Đức Chúa Trời và được đồng kế tự Lời Đức Chúa Trời.

Giăng 1:12-13: Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin Danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.

Nước Đức Chúa Trời là gì và Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời có giá trị như thế nào cho sự cứu chuộc nhân loại?

Chữ **Nước** được chép trong sách Ma-thi-ơ 4:23 (bản Kinh-thánh tiếng Việt) đó là chữ βασιλεία - basileia, số 932 ra từ chữ βασιλεύς - basileus, số 935 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **Quyền phép của nhà Vua; Sự cai trị của nhà Vua; Nền tảng của quyền phép; Quyền tối cao của Vua; Chân giá trị;**

Khi Đức Chúa Trời tạo nên trái cùng muôn vật trên nó, Đức Chúa Trời cũng tạo nên loài người theo ảnh tượng của chính Ngài và loài người đại diện cho Đức Chúa Trời, để cai trị muôn vật trên trái đất này và như vậy, Nước Đức Chúa Trời đã hiện diện trên đất này ngay từ ngày đầu loài người được Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này.

Sáng thế ký 1:26-28: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 26 như sau: **And God said, Let us make man in our image, after our likeness: and let them have dominion over the fish of the sea, and over the fowl of the air, and over the cattle, and over all the earth, and over every creeping thing that creepeth upon the earth.**

Nghĩa là: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy tạo nên loài người theo ảnh tượng của chúng ta, sau khi đã trở nên giống như chúng ta rồi, hãy ban cho họ quyền thống trị trên tất cả loài cá của biển và trên các loài vật hay bay trong khoảng không và trên loài động vật và trên khắp cả trái đất cùng trên các loài bò sát hay bò trên khắp cả đất.**

Chữ **have dominion** - *quyền thống trị* được chép trong câu 26 này, đó là chữ רָדָה - radah, số 7287 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Nguyên tắc, phép tắc, quyền thống trị, quyền lực cai trị, quyền chi phối,**

quyền trấn áp, quyền chinh phục, quyền chế ngự;

Khi A-đam (loài người) phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, Đức Chúa Trời đã phán xét loài người và vì cố A-đam đã nghe theo lời vợ (là Ê-va) mà ăn trái cây mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, ấy là A-đam đã chiều theo xác thịt mình mà từ bỏ quyền thống trị trái đất mà Đức Chúa Trời đã ban cho mình và vì cố Ê-va đã tin lời con rắn (là ma quỷ, là Sa-tan) mà hái trái cấm đó và cũng đưa cho A-đam, chồng mình ăn nữa, nên loài người đã bị mất quyền thống trị và khi quyền thống trị đã bị mất thì ấy là ma quỷ đã dùng mưu chước mà chiếm đoạt trái đất này từ tay của loài người, chứ không phải là Đức Chúa Trời cho phép ma quỷ được quyền đó và cũng không phải do loài người tráo quyền đó cho ma quỷ.

Đức Chúa Trời đã có một kế hoạch cứu chuộc loài người lại cho Ngài và sự cứu chuộc đó chỉ có thể hoàn thành khi tâm linh của loài người nhận được giá cứu chuộc cho được hưởng quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, nghĩa là khi nào loài người tiếp nhận được chân giá trị của nền tảng quyền phép (mà A-đam đã đánh mất bởi tội lỗi mình, là sự chối bỏ Lời của Đức Chúa Trời) thì bấy giờ chính chân giá trị của quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ phục hồi tâm linh loài người cho được hưởng quyền kế tự Lời Đức Chúa Trời và loài người sẽ được cùng với Đức Chúa Trời cai trị trong Nước của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời đã tỏ ra lẽ thật này trong sách Gióp, là sách mang sự mâu nhiệm và bí mật nhất trong các sách của Kinh-thánh về thời kỳ xuất hiện của sách đó trên trái đất này.

Gióp 33:14-30: **Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết, loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hằng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìmặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng”. Kìa, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.**

Chúng ta hãy chú ý vào câu 26: **Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người.**

Khi loài người tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời và làm theo, thì Đức Chúa Trời sẽ đoái thương người và tiếp nhận người lại cho Ngài và Đức Chúa Trời trả lại sự công bình cho người, nghĩa là Đức Chúa Trời phục hồi quyền làm con kế tự cho người ấy, như cũng được chép trong sách Giăng 1:12-13: **Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin Danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.**

Người được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời tức là người ấy được quyền sở hữu Lời của Đức Chúa Trời cho sự sống của mình và hầu việc Đức Chúa Trời trong Nước đời đời của Ngài.

Khi một người được hưởng quyền sở hữu Lời của Đức Chúa Trời trong Nước của Đức Chúa Trời có nghĩa là người ấy được hưởng quyền cai trị với Đấng cứu chuộc mình trên muôn vật do Đức Chúa Trời tạo dựng nên cho đến muôn đời.

Thi-Thiên 103:15-19: **Đời loài người như cây cỏ; Người sanh trưởng khác nào bông hoa nơi đồng;**

Gió thổi trên bông hoa, kìa nó chẳng còn, chỗ nó không còn nhìn biết nó nữa. Song sự nhân từ Đức Giê-hô-va hằng có đời đời. Cho những người kính sợ Ngài, và sự công bình Ngài dành cho chất chít của họ. Tức là cho người nào giữ giao ước Ngài, và nhớ lại các giềng mối Ngài đặt làm theo. Đức Giê-hô-va đã lập ngôi Ngài trên các tầng trời, Nước Ngài cai trị trên muôn vật.

Thi-Thiên 145:10-13: Hỡi Đức Giê-hô-va, các công việc Ngài sẽ ngợi khen Ngài; Những người thánh Ngài cũng sẽ chúc tụng Ngài. Họ sẽ nói về sự vinh hiển nước Chúa, thuật lại quyền năng của Chúa. Đặt tỏ ra cho con loài người biết việc quyền năng của Chúa, và sự vinh hiển oai nghi của nước Ngài. Nước Chúa là nước có đời đời, quyền cai trị của Chúa còn đến muôn đời.

Nước Đức Chúa Trời hoạt động như thế nào và ở đâu?

Nước Đức Chúa Trời hay còn được gọi là chính phủ của Đức Chúa Trời, thuộc về thần linh và sự sống đời đời chứ không thuộc về xác thịt của loài người. Nước Đức Chúa Trời cai trị đời đời trên muôn vật kể cả những vật mà người ta không thể nhìn thấy và Nước Đức Chúa Trời cai trị muôn vật trong thiên đàng cũng như trong không gian cùng trong mọi sự và trên mọi sự. Đức Chúa Trời sẵn lòng ban Nước Đức Chúa Trời cho tâm linh của những người tin đến Danh Con một Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Jêsus Christ, tức là những người được sanh ra bởi Đức Chúa Trời và được tái sanh bởi nước hằng sống, tức là Lẽ thật và bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật.

Lu-ca 17:20-21: Người Pha-ri-si hỏi Đức Chúa Jêsus nước Đức Chúa Trời chừng nào đến, thì Ngài đáp rằng: Nước Đức Chúa Trời không đến cách rõ ràng, và người ta sẽ không nói: Ở đây, hay là: Ở đó; vì nầy, nước Đức Chúa Trời ở trong các người.

Loài người được ví như cây được trồng trong vườn của Ngài vậy và từ lúc ban đầu Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người và đặt loài người vào trong Ê-đen để trồng và giữ vườn. Khi loài người phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác thì loài người bị Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi vườn Ê-đen và không thể quay trở lại vườn Ê-đen nữa, bởi có các thần Chê-ru-bin với gươm lưỡi chói lòa ở trong tay họ.

Sáng thế ký 3:22-24: Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Nầy, về sự phân biệt điều thiện và điều ác, loài người đã thành một bậc như chúng ta; vậy bây giờ, ta hãy coi chừng, e loài người giơ tay lên cũng hái trái cây sự sống mà ăn và được sống đời đời chẳng. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn đuổi loài người ra khỏi vườn Ê-đen đặt cây cầy đất, là nơi có người ra. Vậy, Ngài đuổi loài người ra khỏi vườn, rồi đặt tại phía đông vườn Ê-đen các thần Chê-ru-bin với gươm lưỡi chói lòa, để giữ con đường đi đến cây sự sống.

Các thần Chê-ru-bin là bóng về các nguyên tắc thánh của Nước Đức Chúa Trời có quyền phép bảo vệ con đường đi đến cây sự sống mà cây sự sống đó chính là Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời.

Gươm lưỡi chói lòa trong tay các thần Chê-ru-bin đó chính là quyền phép của Nước Đức Chúa Trời có trong Lời của Đức Chúa Trời mà thập tự giá là biểu tượng.

Ê-phê-sô 6:17: Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là lời Đức Chúa Trời.

Mác 8:34-38: Đoạn, Ngài kêu dân chúng và môn đồ, mà phán rằng: Nếu ai muốn theo ta, phải liêu mình, vác thập tự giá mình mà theo ta. Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất; còn ai vì cơ ta và đạo Tin Lành mà mất sự sống, thì sẽ được cứu. Người nào nếu được cả thiên hạ mà mất linh hồn mình, thì có ích gì? Hay là có người nào lấy chi mà đổi linh hồn mình ư? Vì giữa dòng đời gian dâm tội lỗi nầy, hễ ai hổ thẹn về ta và đạo ta, thì Con người sẽ hổ thẹn về kẻ ấy, khi ngự trong sự vinh hiển của Cha Ngài mà đến với các thiên sứ thánh.

Khi A-đam đã được tạo nên và được Đức Chúa Trời ban phước cho, thì A-đam đã nhận được đầy đủ quyền phép của Nước Đức Chúa Trời và người được quyền thống trị muôn vật do Đức Chúa Trời tạo dựng nên trên đất, cả những vật thấy được và không thấy được như các loài vi sinh vật, nhỏ như vi trùng, vi

khuẩn hoặc siêu vi trùng sống trên đất này (cả các loài vi sinh vật sống ký sinh trong thân thể của người ta).

Sáng thế ký 1:28: Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: **Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.**

Khi loài người phạm tội, Đức Chúa Trời sử dụng các loài vật hoặc thấy được hoặc không thể thấy được bằng mắt thường để làm công cụ sửa phạt loài người.

Phục truyền luật lệ ký 28:20-22 & 28-29 & 59-61: Vì cố người làm điều ác, và lìa bỏ Đức Giê-hô-va, nên trong mọi công việc người bắt tay làm, Ngài sẽ khiến giáng cho người sự rửa sả, kinh khủng, và hăm dọa cho đến chừng nào người bị hủy diệt và chết mất vôi vàng. Đức Giê-hô-va sẽ khiến ôn dịch đeo đuổi người cho đến chừng nào nó diệt người mất khỏi đất mà người sẽ vào nhận lấy. Đức Giê-hô-va sẽ lấy bệnh lao, bệnh nóng lạnh, bệnh phù, sự nằng chấy, sự hạn hán, binh đao, và sâu lúa mà hành hại người, khiến cho các nỗi đó đuổi theo người cho đến khi người bị chết mất.... Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người ghẻ chốc của xứ Ê-díp-tô, trĩ lậu, ghẻ ngứa, và lác, mà người không thể chữa lành; lại giáng cho người sự sáng sốt, sự dui mù, và sự lẳng trí; đang buổi trưa, người sẽ đi rờ rờ như kẻ mù trong tối tăm; người không được may mắn trong công việc mình, hằng ngày sẽ bị hiếp đáp và cướp giật, chẳng ai giải cứu cho.... Nếu người không cẩn thận làm theo các lời của luật pháp này, ghi trong sách này, không kính sợ danh vinh hiển và đáng sợ này là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, thì Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người và dòng giống người những tai vạ lạ thường, lớn lao và lâu bền, những chứng độc bệnh hung. Ngài sẽ khiến giáng trên người các bệnh hoạn của xứ Ê-díp-tô mà người đã run sợ đó, và nó sẽ đeo dính theo người. Vả lại, các thứ chứng bệnh và tai vạ không có chép trong sách luật pháp này, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ khiến giáng trên người, cho đến chừng nào người bị tiêu diệt đi.

Khi dân sự của Đức Chúa Trời nhận biết tội lỗi mình mà ăn năn và hết lòng trở lại cùng Ngài thì Đức Chúa Trời sẽ tha thứ tội lỗi cho và Ngài sẽ chữa lành họ. Đặc biệt trong lời hứa này, Đức Chúa Trời cũng nói đến sự cứu chuộc tâm linh của những người hết lòng trở lại cùng Ngài và tâm linh của những người đó sẽ được nhận vào trong Nước của Ngài.

Phục truyền luật lệ ký 30:1-16: Khi các điều này đã xảy đến cho người, hoặc phước lành, hoặc rửa sả, mà ta đã đặt trước mặt người, nếu trong các nước, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đuổi người đến, người đem lòng nhắc lại những điều ấy, trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, người và con cháu người hết lòng hết ý vâng theo tiếng phán của Ngài, như mọi điều ta truyền cho người ngày nay, thì bấy giờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ thương xót người, đem những phu tù người trở về, nhóm hiệp người từ giữa các dân, là nơi Ngài đã tản lạc người đó. Dầu những kẻ bị dày của người ở tại cuối trời, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cũng sẽ từ đó nhóm hiệp người lại và rút người khỏi nơi đó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ đem người về xứ mà tổ phụ người đã nhận được, và người sẽ nhận lấy nó; Ngài sẽ làm ơn cho người và gia thêm người nhiều hơn tổ phụ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ cất sự ô uế khỏi lòng người và khỏi dòng dõi người, để người hết lòng hết ý kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, hầu cho người được sống. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ đổ các lời trù ẻo này trên kẻ thù nghịch người, trên kẻ nào ghét và bắt bớ người. Còn người sẽ hối cải, nghe theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va, và làm theo các điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay. Khi người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, gìn giữ các điều răn và luật lệ của Ngài đã ghi trong sách luật pháp này, hết lòng hết ý trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, thì Ngài sẽ ban phước đầy lấp, làm cho mọi công việc của tay người được thanh lợi, khiến hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được thịnh-vượng; vì Đức Giê-hô-va sẽ lại vui lòng nữa mà làm ơn cho người, như Ngài đã vui lòng về các tổ phụ người. Điều răn này mà ta truyền cho người ngày nay chẳng phải cao quá người, hay là xa quá cho người. Nó chẳng phải ở trên trời, để người nói rằng: Ai sẽ lên trời đem nó xuống cho chúng tôi nghe, đặt chúng tôi làm theo? Nó cũng chẳng phải ở bên kia biển, để người nói rằng: Ai sẽ đi qua bên kia biển, đem nó về cho chúng tôi nghe, đặt chúng tôi làm theo? Vì lời này rất gần người, ở

trong miệng và trong lòng người, để người làm theo nó. Hãy xem, ngày nay ta đặt trước mặt người sự sống và phước lành, sự chết và tai họa, vì ngày nay, ta bảo người thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đi trong các đường lối Ngài, và gìn giữ những điều răn luật lệ và mạng lệnh Ngài, để người sống, gia thêm, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người trong xứ mà người sẽ vào nhận lấy.

Đức Chúa Trời đã sai Con một của Ngài đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc loài người mà quyền phép của sự cứu chuộc đó được thi hành trên hai phương diện, là thuộc thể và thuộc linh.

Về thuộc thể, Đức Chúa Jêsu Christ là Con kế tự Đức Chúa Trời và Ngài có quyền tha thứ tội lỗi của người ta và khi người ta được Chúa tha tội cho thì các loài vi trùng mà Đức Chúa Trời đã dùng chúng để giáng bệnh tật trên người ta sẽ phải vâng theo Lời của Ngài. Khi các vi trùng gây bệnh đã nhận được mạng lệnh của Chúa Jêsu thì chúng sẽ ngay lập tức ngừng gây bệnh và người ta sẽ được lành.

Lu-ca 5:17-25: Một ngày kia, Đức Chúa Jêsu đang dạy dỗ, có người Pha-ri-si và mấy thầy dạy luật từ các làng xứ Ga-li-lê, xứ Giu-đê, và thành Giê-ru-sa-lem đều đến, ngồi tại đó, quyền phép Chúa ở trong Ngài để chữa lành các bệnh. Bấy giờ, có mấy người khiêng một kẻ đau bại trên giường, kiếm cách đem vào để trước mặt Đức Chúa Jêsu. Nhân vì người ta đông lắm, không biết bởi đâu mà qua, họ bèn trèo lên mái nhà, dỡ ngói ra, dùng người và giường nhỏ xuống trước mặt Ngài, giữa đám đông hội. Đức Chúa Jêsu thấy đức tin của họ, bèn phán rằng: Hỡi người, tội lỗi ngươi đã được tha. Các thầy thông giáo và người Pha-ri-si bèn nghị luận rằng: Người này là ai mà nói phạm thượng vậy? Ngoài Đức Chúa Trời, há có ai tha tội được sao? Nhưng Đức Chúa Jêsu biết ý tưởng họ, cất tiếng phán rằng: Các người nghị luận gì trong lòng? Nay nói rằng: Tội ngươi đã được tha, hoặc rằng: Người hãy đứng dậy mà đi, thì bên nào dễ hơn? Vả, hầu cho các người biết Con người ở thế gian có quyền tha tội: Ngài phán cùng kẻ bại rằng: Ta biểu ngươi đứng dậy, vác giường trở về nhà. Tức thì kẻ bại đứng dậy trước mặt chúng, vác giường mình đã nằm, và đi về nhà, ngợi khen Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 4:23-25: Đức Chúa Jêsu đi khắp xứ Ga-li-lê, dạy dỗ trong các nhà hội, giảng Tin Lành của nước Đức Chúa Trời và chữa lành mọi thứ tật bệnh trong dân. Vậy, danh tiếng Ngài đồn ra khắp cả xứ Sy-ri, người ta bèn đem cho Ngài mọi người đau ốm, hay là mắc bệnh nọ tật kia, những kẻ bị quỷ ám, điên cuồng, bại xuội, thì Ngài chữa cho họ được lành cả. Vả lại, từ xứ Ga-li-lê, xứ Ê-dê-ca-bô-lô, thành Giê-ru-sa-lem, xứ Giu-đê, cho đến xứ bên kia sông Giô-đanh, thiên hạ kéo nhau rất đông mà theo Ngài.

Chúa Jêsu đang thi hành công việc của Nước Đức Chúa Trời, là điều mà các lời tiên tri và Thi-Thiên đã chép về Ngài phải được ứng nghiệm. Nhưng phần nhiều người ta đã không nhận biết các phép lạ đó là công việc của Nước Đức Chúa Trời chứ không phải bởi xác thịt của Chúa Jêsu mà làm ra nên nhiều người đã kéo đến một phần là để thấy phép lạ và một số khác đến để được nhận được sự chữa lành. Chúa Jêsu biết rõ mọi sự đó và Ngài cũng đã phán với họ rằng, nếu họ trở lại cùng Đức Chúa Trời và hết lòng hết ý kính mến Đức Chúa Trời, thì họ cũng sẽ Đức Chúa Trời ban cho được vào trong Nước của Ngài, vì Ngài đã phán rằng: **Các người hãy ăn năn, vì Nước Đức Chúa Trời đã đến gần.**

Chúa Jêsu không chỉ giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời mà Ngài còn kêu gọi loài người hãy trở lại với Đức Chúa Trời và tìm kiếm Nước của Ngài cùng mọi sự thuộc về Ngài, hầu cho họ sẽ nhận được những sự đó và được sự sống đời đời.

Lu-ca 12:28-34: Hỡi kẻ ít đức tin, nếu loài cỏ ngoài đồng là loài nay sống mai bỏ vào lò, mà Đức Chúa Trời còn cho mặc thể ấy, huống chi là các người! Vậy các người đừng kiếm đồ ăn đồ uống, cũng đừng có lòng lo lắng. Vì mọi sự đó, các dân ngoại ở thế gian vẫn thường tìm, và Cha các người biết các người cần dùng mọi sự đó rồi. Nhưng thà các người hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời, rồi mọi sự đó sẽ được cho thêm. Hỡi bây nhỏ, đừng sợ chi; vì Cha các người đã bằng lòng cho các người nước thiên đàng. Hãy bán gia tài mình mà bố thí. Hãy sắm cho mình túi không hư, và của báu không hề hao kém ở trên trời, là nơi kẻ trộm không đến gần, sâu mọt không làm hư nát. Vì của báu các người ở đâu, thì lòng cũng ở đó.